

Số: /KH-UBND

Việt An, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm
khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Việt An

Thực hiện Kế hoạch số 410/KH-UBND ngày 10/8/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Việt An.

Nhằm đẩy nhanh tiến độ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và lực lượng vũ trang; phấn đấu hoàn thành sớm mục tiêu để người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026, đồng thời hình thành, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời. Ủy ban nhân dân xã Việt An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Việt An, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức Chiến dịch 100 ngày cao điểm trên phạm vi toàn xã nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị, thôn và toàn xã hội, tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần cho người dân trên địa bàn xã trước ngày 05/12/2026.

- Tăng cường phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, bệnh tật; nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời; kịp thời tư vấn, hướng dẫn theo dõi, điều trị và quản lý đối với các trường hợp có vấn đề về sức khỏe để tạo lập Sổ sức khỏe điện tử cho người dân trên ứng dụng VNeID, phục vụ quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe liên tục.

2. Yêu cầu

- Triển khai Chiến dịch với tinh thần quyết liệt, đồng bộ, thực chất, liên tục và có trọng tâm, trọng điểm; xây dựng tiến độ cụ thể, tăng tốc ngay từ đầu, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu trước thời hạn, không để dồn khối lượng công việc vào cuối năm.

- Phát huy trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, thôn, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, lực lượng vũ trang và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn; xác định rõ người, việc, trách nhiệm, thẩm quyền, thời gian và kết quả trong tổ chức thực hiện.

- Tổ chức khám bảo đảm đúng đối tượng, đúng quy định, phù hợp với từng nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe và yếu tố nguy cơ; bảo đảm chất lượng, an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, không chạy theo số lượng đơn thuần.

- Kết hợp, lồng ghép và ghi nhận kết quả khám sức khỏe từ các kênh theo quy định, gồm: khám, chữa bệnh BHYT từ các cơ sở khám chữa bệnh, kiểm tra sức khỏe đầu năm học tại các cơ sở giáo dục; khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động; khám sức khỏe định kỳ đối với lực lượng vũ trang và các hình thức khám phù hợp khác; không tổ chức khám trùng lặp đối với người đã có kết quả khám hợp lệ.

- Số liệu phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời; thực hiện đối chiếu, xác nhận và loại trừ trùng lặp, bảo đảm thống nhất giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đầu mối tổng hợp. Kết quả phải có căn cứ, khả năng kiểm tra, truy xuất, là cơ sở đánh giá chính xác tiến độ, tỷ lệ hoàn thành của từng thôn, đơn vị và toàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tập trung nguồn lực, tổ chức Chiến dịch 100 ngày cao điểm, bắt đầu từ ngày 20/8/2026, phấn đấu hoàn thành trước thời hạn mục tiêu để người dân trên địa bàn thành phố được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026, thông qua việc kết hợp, lồng ghép và ghi nhận kết quả của các hình thức:

+ Các hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc, khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và các hình thức khám phù hợp khác theo quy định.

+ Kiểm tra sức khỏe đầu năm học tại các cơ sở giáo dục;

+ Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

+ Khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng vũ trang;

- Qua đó, bảo đảm bao phủ đối tượng, tránh bỏ sót, tránh trùng lặp, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và từng bước hoàn thiện Sổ sức khỏe điện tử cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% thôn rà soát đầy đủ, chính xác số lượng người dân thuộc các nhóm đối tượng thuộc diện địa phương tổ chức khám sức khỏe; phân loại theo từng nhóm đối tượng, xác định số người đã khám và số người dân còn phải khám; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu rà soát.

- Phối hợp Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức tổ chức khám liên tục, khám theo từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; tổ chức khám bù, khám vét đối với các trường hợp chưa được khám, khó tiếp cận hoặc còn bỏ sót.

- 100% cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em, học sinh theo quy định về công tác y tế trường học; kết quả được tổng hợp, báo cáo và cập nhật theo quy định.

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động thuộc phạm vi quản lý thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; kết quả được tổng hợp phục vụ đánh giá mức độ bao phủ khám sức khỏe của người lao động.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành; tổng hợp kết quả để phục vụ đánh giá chung của xã.

- 100% người dân đã được khám thuộc phạm vi triển khai của Kế hoạch được cập nhật kết quả khám trên Cổng Dữ liệu sức khỏe theo quy định, phù hợp với điều kiện kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

- 100% trường hợp phát hiện bất thường về sức khỏe, yếu tố nguy cơ hoặc bệnh cần quản lý được tư vấn, hướng dẫn tiếp tục theo dõi, khám chuyên khoa, quản lý hoặc điều trị phù hợp. 100% đợt khám phải được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với UBND xã, phường, đặc khu, Trạm Y tế xã, phường đối chiếu, xác nhận số người đã khám theo từng nhóm đối tượng.

- 100% đầu mỗi tổng hợp của các nhóm đối tượng thực hiện báo cáo định kỳ về kết quả khám theo hướng dẫn của Sở Y tế; bảo đảm số liệu thống nhất, có căn cứ.

- Phần đầu hoàn thành khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần cho người dân trên địa bàn xã **trước ngày 05/12/2026**.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỊA ĐIỂM VÀ ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

1. Thời gian: Từ ngày 20/8/2026, phân đầu kết thúc trước ngày 05/12/2026.

2. Phạm vi, địa điểm

Chiến dịch được triển khai trên phạm vi toàn xã; các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các địa điểm phù hợp khác trên địa bàn xã theo từng nhóm đối tượng và hình thức tổ chức khám.

3. Đối tượng

- Các nhóm đối tượng do UBND xã tổ chức, theo dõi, đôn đốc khám sức khỏe định kỳ: Người cao tuổi; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người có công; trẻ em dưới 06 tuổi chưa/không đi học tại các cơ sở giáo dục mầm non; người từ 18 - 60 tuổi không làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không có hợp đồng lao động, không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; người lao động phi chính thức; người từ 06 đến dưới 18 tuổi không đi học tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề; học sinh, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý cấp xã.

- Trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục được kiểm tra sức khỏe đầu năm học.

- Người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp theo

quy định.

- Lực lượng vũ trang được khám sức khỏe định kỳ theo quy định chuyên ngành.
- Các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Bổ sung đối tượng tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP

- Bổ sung tại điểm a khoản 1.1 Mục II Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc đối với người chưa từng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chưa thực hiện các hình thức khám bệnh, chữa bệnh theo khoản 1.2 Mục II Kế hoạch số 269/KH-UBND:

- Người từ 18 - 60 tuổi không làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không có hợp đồng lao động, không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; người lao động phi chính thức;

- Người từ 06 đến dưới 18 tuổi không đi học tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề.

2. Thiết lập cơ chế triển khai Chiến dịch theo 07 nhóm đối tượng và các đầu mối tổng hợp, báo cáo

Thống nhất xác định việc tổ chức khám và tổng hợp kết quả theo 06 nhóm trách nhiệm chính, cụ thể:

TT	Nhóm đối tượng	Tổ chức khám sức khỏe	Đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, thống kê, báo cáo
01	Các nhóm đối tượng theo điểm a khoản 1.1 Mục II Kế hoạch số 269/KH-UBND: Người cao tuổi; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người có công; trẻ em dưới 06 tuổi chưa/không đi học tại các cơ sở giáo dục mầm non	UBND xã phối hợp TTYT khu vực Hiệp Đức	Ban, ngành, đoàn thể xã tổng hợp kết quả gửi về Trạm Y tế tổng hợp toàn xã, báo cáo và theo dõi
02	Người từ 18 - 60 tuổi không làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không có hợp đồng lao động, không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; người lao động phi chính thức; người từ 06 đến dưới 18 tuổi không đi học tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề	UBND xã phối hợp TTYT khu vực Hiệp Đức	Bí thư thôn, Trưởng thôn, Trưởng Ban CTMT thôn, Y tế thôn báo cáo danh sách, số lượng về Trạm Y tế tổng hợp toàn xã báo cáo, theo dõi
03	Lao động tại cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, lao động tự do thuộc phạm vi quản	Doanh nghiệp, cơ	Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tổng

TT	Nhóm đối tượng	Tổ chức khám sức khỏe	Đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, thống kê, báo cáo
	lý của UBND xã	sở sản xuất kinh doanh	hợp gửi về Trạm Y tế tổng hợp báo cáo, theo dõi
04	Học sinh mầm non, học sinh tiểu học, trung học cơ sở các cơ sở Giáo dục không trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Cơ sở giáo dục phối hợp Trạm Y tế	Các cơ sở giáo dục tổng hợp kết quả gửi Trạm Y tế tổng hợp và báo cáo toàn xã
05	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị công lập cấp xã: Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN, UBND và các cơ quan, đơn vị.	Cơ quan, đơn vị phối hợp cơ sở KCB, Trung tâm Y tế KV Hiệp Đức	Cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả gồm danh sách, số lượng gửi về Trạm Y tế tổng hợp toàn xã báo cáo, theo dõi
06	Học sinh tại cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Cơ sở giáo dục phối hợp Trạm Y tế xã	Các cơ sở giáo dục tổng hợp kết quả gửi Trạm Y tế tổng hợp và báo cáo toàn xã
07	Lực lượng vũ trang	Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp cơ sở KCB	Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã tổng hợp kết quả gửi Trạm Y tế xã tổng hợp báo cáo, theo dõi

- Các cơ quan, đơn vị được phân công là đầu mối tổng hợp, thống kê, báo cáo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cơ sở thực hiện khám sức khỏe, phân đấu hoàn thành đạt tiến độ, mục tiêu chung của xã.

- Các cơ quan đầu mối tổng hợp, thống kê số lượng người thuộc nhóm đối tượng được phân công phụ trách, báo cáo bằng văn bản gửi về Trạm Y tế trước ngày 28/8/2026 để tổng hợp báo cáo UBND xã theo dõi tiến độ tổ chức khám sức khỏe.

3. Rà soát, xác lập số lượng và giao chỉ tiêu cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp, Trường học, các thôn trên địa bàn

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, Trường học, các thôn trên địa bàn khẩn trương rà soát toàn bộ, đầy đủ, chính xác số lượng người dân thuộc các nhóm đối tượng cần khám sức khỏe; phân loại theo từng nhóm đối tượng và xác định rõ:

- + Tổng số người thuộc diện phải tổ chức khám;
- + Số người có thẻ Bảo hiểm y tế (hoặc danh sách người có thẻ Bảo hiểm y tế

theo thôn do Bảo hiểm xã hội thành phố cung cấp);

- + Số người đã được tổ chức khám sức khỏe định kỳ đến thời điểm báo cáo;
- + Số người còn phải tổ chức khám;
- + Các nhóm đối tượng có nguy cơ bỏ sót hoặc khó tiếp cận;
- + Các trường hợp đã có kết quả khám từ các chương trình, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác cần được kiểm tra, đối chiếu để tránh tổ chức khám trùng lặp.
- + Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, Trường học, doanh nghiệp, các thôn chịu trách nhiệm trước UBND xã về tính đầy đủ, chính xác, trung thực và khả năng kiểm tra, đối chiếu của số liệu rà soát. Kết quả rà soát đề nghị báo cáo bằng văn bản gửi về UBND xã (qua Trạm Y tế) để tổng hợp **trước ngày 28/8/2026**.

- Trạm Y tế chủ trì tổng hợp số liệu của các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, các thôn; tổ chức kiểm tra, đối chiếu với các nguồn số liệu có liên quan; phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ trì xử lý các trường hợp số liệu chưa thống nhất, trùng lặp hoặc chưa có căn cứ.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, Trạm Y tế tham mưu UBND xã ban hành văn bản giao chỉ tiêu số lượng người thuộc từng nhóm đối tượng phải tổ chức khám; đây là căn cứ để tổ chức, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện của từng cơ quan, đơn vị liên quan trong Chiến dịch. Bao gồm tối thiểu: tổng số đối tượng thuộc diện tổ chức khám sức khỏe - số lượng đã được khám sức khỏe - số còn phải tổ chức khám sức khỏe - tỷ lệ hoàn thành.

4. Tổ chức Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe

a) Từ ngày 20/8/2026, toàn xã đồng loạt triển khai Chiến dịch

+ Giai đoạn 1: Từ ngày 20/8/2026 đến ngày 28/8/2026

- Rà soát, chốt đối tượng, chốt tiến độ. Hoàn thành báo cáo các số liệu trên hệ thống trực tuyến trước ngày 28/8/2026.

+ Giai đoạn 2: Từ ngày 29/8/2026 đến ngày 30/9/2026 - Tăng tốc

- Tập trung tổ chức khám với tần suất cao; ưu tiên địa bàn có số lượng người chưa khám lớn; đồng thời triển khai kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe người lao động và khám sức khỏe lực lượng vũ trang theo kế hoạch chuyên ngành.

+ Giai đoạn 3: Từ ngày 01/10/2026 đến ngày 15/11/2026 - Bứt phá

- Tập trung nguồn lực cho các nhóm đối tượng còn thấp; tổ chức thêm điểm khám, khám lưu động, khám ngoài giờ, ngày nghỉ khi cần thiết; phấn đấu hoàn thành cơ bản chỉ tiêu trước khi kết thúc Chiến dịch.

+ Giai đoạn 4: Từ ngày 16/11/2026 đến ngày 05/12/2026 - Về đích

- Tổ chức rà soát từng từng nhóm đối tượng; lập danh sách người chưa khám; tổ chức khám bù, khám vét; hoàn thiện dữ liệu; đối chiếu, xác nhận số liệu và xử lý dứt điểm các trường hợp còn tồn.

- Các cơ quan, đơn vị không chờ đến khi có chỉ tiêu chính thức mới tổ chức

thực hiện mà chủ động triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị, tổ chức khám theo trách nhiệm được giao và khẩn trương hoàn thiện số liệu rà soát. Riêng nhóm đối tượng bổ sung theo khoản 1 Mục IV Kế hoạch này triển khai khám sức khỏe định kỳ sau khi thống nhất số liệu rà soát, kế hoạch thực hiện.

b) Tất cả các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, ban, ngành, Trường học, doanh nghiệp, các thôn trên địa bàn xã lập danh sách 01 lãnh đạo, 01 cán bộ đầu mối, bao gồm các thông tin: đơn vị công tác, họ và tên, chức vụ, số điện thoại, gửi về Trạm Y tế trước ngày 26/8/2026 để kịp thời phối hợp và trao đổi các nội dung liên quan.

c) Trạm Y tế theo dõi tiến độ hằng tuần, phân loại các cơ quan, đơn vị theo mức độ hoàn thành; kịp thời xác định địa bàn chậm tiến độ, nhóm đối tượng còn thiếu và tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành.

d) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ

- Các cơ quan, đơn vị, thôn thông báo thời gian, địa điểm để người dân thuộc các nhóm đối tượng thuộc diện khám sức khỏe định kỳ tham gia khám. Lưu ý, thông báo các trường hợp khám sức khỏe định kỳ mang theo Căn cước/Căn cước công dân, mã định danh để cập nhật tại Cổng Dữ liệu sức khỏe phục vụ tạo lập Sổ Sức khỏe điện tử tại ứng dụng VNeID.

- Trung tâm y tế khu vực Hiệp Đức đảm bảo nhân lực, thiết bị y tế và các nguồn lực liên quan để thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo hướng dẫn chuyên môn hiện hành của Bộ Y tế¹; bố trí nhân lực, phương tiện để kết nối, cập nhật kết quả khám sức khỏe vào Cổng Dữ liệu sức khỏe Bộ Y tế và hệ thống dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với nhóm do UBND xã chủ trì

- + Trạm Y tế xã phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực tổ chức khám theo danh sách, chỉ tiêu và tiến độ được xác định; chủ động tổ chức khám tại Trạm y tế, cơ sở y tế, điểm khám cộng đồng, điểm khám lưu động hoặc địa điểm phù hợp khác.

- + Đặc biệt, cần ưu tiên các nhóm có nguy cơ bị bỏ sót như người cao tuổi sống một mình, người khuyết tật, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người dân vùng miền núi, vùng xa, trẻ em không đi học, người lao động phi chính thức và người không có điều kiện chủ động tiếp cận dịch vụ y tế.

- + Việc tổ chức khám phải bảo đảm phù hợp từng nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe và yếu tố nguy cơ; không tổ chức theo phương thức áp dụng một gói khám giống nhau cho tất cả người dân.

- + UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, thôn chịu trách nhiệm thông tin, thông báo và vận động người dân thuộc từng nhóm đối tượng tham gia khám theo lịch được bố trí; bảo đảm người dân biết rõ thời gian, địa điểm, nội dung khám và đơn vị thực hiện khám; chủ động rà soát, lập danh sách, phân nhóm, thông báo và

¹ Giao Trạm Y tế cập nhật, chỉ đạo, triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo hướng dẫn chuyên môn hiện hành trong trường hợp Bộ Y tế hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung các quy định chuyên môn.

nhắc lịch đối với các trường hợp chưa tham gia khám.

+ Sau mỗi đợt khám, Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức phải phối hợp với UBND xã và Trạm Y tế xã đối chiếu và ký xác nhận số lượng người dân đã được khám.

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học

+ Các Trường học phối hợp cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học, bảo đảm đúng thời gian, nội dung và yêu cầu chuyên môn.

+ Nội dung kiểm tra sức khỏe phải phù hợp theo từng nhóm tuổi, tập trung đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phát triển thể chất, các chỉ số sức khỏe cơ bản và phát hiện sớm các vấn đề như suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, giảm thị lực, bệnh răng miệng, cong vẹo cột sống, rối loạn sức khỏe tâm thần và các vấn đề sức khỏe khác.

+ Kết quả kiểm tra sức khỏe được ghi nhận, quản lý theo hồ sơ sức khỏe học sinh và tổng hợp báo cáo theo quy định. Các Trường học xác nhận số lượng người được khám sức khỏe với cơ sở khám sức khỏe; đồng thời đề nghị cơ sở khám sức khỏe phải kết nối, cập nhật vào hệ thống dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động

+ Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công lập và ngoài công lập, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người sử dụng lao động trên địa bàn có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc phạm vi quản lý; tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp đối với người lao động có yếu tố nguy cơ theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

+ Việc khám phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm nghề nghiệp, điều kiện lao động, yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và nguy cơ bệnh nghề nghiệp; thực hiện đúng quy định về nội dung, tần suất, cơ sở đủ điều kiện khám và quản lý kết quả. Người sử dụng lao động có trách nhiệm thông báo kết quả phù hợp cho người lao động, thực hiện các biện pháp cải thiện điều kiện lao động và hướng dẫn người lao động tiếp tục khám, điều trị, quản lý khi phát hiện bất thường.

+ Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công lập và ngoài công lập, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xác nhận số lượng người được khám sức khỏe với cơ sở khám sức khỏe; đồng thời đề nghị cơ sở khám sức khỏe phải kết nối, cập nhật kết quả khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp vào hệ thống dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng vũ trang

Bộ Chỉ huy Quân sự xã và Công an xã căn cứ quy định pháp luật chuyên ngành, quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và điều kiện thực tế để tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý. Thông tin về kết quả khám sức khỏe bảo đảm không làm ảnh hưởng đến yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và thông tin cá nhân theo quy định.

e) Tăng cường huy động nguồn lực, bảo đảm năng lực tổ chức khám

- Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức (*Đơn vị y tế được giao chủ trì tổ chức khám*) chủ động xây dựng phương án nhân lực, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm, phương tiện và công suất khám phù hợp với số lượng người dân dự kiến. Chủ động bố trí thêm nhân lực khi số lượng người khám tăng cao; tổ chức thêm điểm khám hoặc khám lưu động khi cần thiết, tăng cường khám ngoài giờ, ngày nghỉ trong các đợt cao điểm.

- Sau mỗi lần khám, người dân phải được thông báo kết quả và tư vấn phù hợp. Đối với trường hợp có kết quả bình thường, cần tư vấn duy trì lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý, vận động thể lực và các biện pháp phòng bệnh. Đối với người có yếu tố nguy cơ, cần hướng dẫn theo dõi, điều chỉnh lối sống và tái khám theo yêu cầu. Đối với trường hợp phát hiện bất thường, nghi ngờ bệnh hoặc bệnh mạn tính cần quản lý, phải hướng dẫn tiếp tục khám, điều trị, chuyển tuyến hoặc quản lý tại tuyến y tế cơ sở theo quy định.

- Trạm Y tế xã phối hợp Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận, quản lý và theo dõi các trường hợp cần chăm sóc sức khỏe lâu dài tại cộng đồng.

f) Cập nhật dữ liệu sức khỏe, hoàn thiện Sổ sức khỏe điện tử

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức khám sức khỏe có trách nhiệm thực hiện cập nhật kết quả khám vào hệ thống dữ liệu theo hướng dẫn của Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo nguyên tắc: Khám đến đâu – hoàn thiện hồ sơ, cập nhật dữ liệu đến đó. Một người dân chỉ được tính một lần vào chỉ tiêu bao phủ khám sức khỏe định kỳ trong năm 2026, trên cơ sở kết quả khám hợp lệ và dữ liệu có căn cứ

- Dữ liệu phải bảo đảm chính xác về thông tin định danh, kết quả khám, tình trạng sức khỏe; hạn chế tối đa trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu thông tin.

- Trạm Y tế chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai phương án kết nối, đối chiếu kết quả khám từ các nguồn khác nhau để phục vụ hình thành Sổ sức khỏe điện tử cho người dân, đồng thời đảm bảo yêu cầu về bảo mật, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

g) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về Chiến dịch

- Giao Trung tâm cung ứng sự nghiệp công phối hợp Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn, các Trường học, doanh nghiệp đẩy mạnh thông tin, truyền thông trong thời gian triển khai Chiến dịch nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026; tập trung thông tin về ý nghĩa, mục đích của Chiến dịch; các nhóm đối tượng; quyền lợi của người dân; nội dung khám; thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức khám, đặc biệt đối với các nhóm khó tiếp cận dịch vụ y tế.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, kết hợp các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng. Chủ trì thông báo, vận động và nhắc

lịch để người dân thuộc các nhóm đối tượng được biết, chủ động tham gia khám đúng thời gian, địa điểm; các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và người sử dụng lao động thông tin đầy đủ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Trạm Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng nội dung truyền thông thống nhất trong toàn xã; thường xuyên cập nhật, thông tin tiến độ, kết quả Chiến dịch, kịp thời biểu dương các cơ quan, đơn vị các thôn thực hiện tốt và thông tin, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị triển khai chậm, tỷ lệ người dân tham gia thấp, góp phần bảo đảm Chiến dịch được triển khai thực chất, hiệu quả và hoàn thành mục tiêu đề ra.

h) Kiểm tra, giám sát và điều hành theo tiến độ hằng tuần

Trạm Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng hệ thống theo dõi tiến độ Chiến dịch theo tuần, trong đó tối thiểu phải thể hiện: Số người thuộc diện phải khám; số đã khám; số còn phải khám; tỷ lệ hoàn thành; số người được khám trong tuần, tỷ lệ cập nhật dữ liệu; tỷ lệ số liệu đã đối chiếu, xác nhận; các nhóm đối tượng còn thấp; các cơ quan, đơn vị, các thôn chậm tiến độ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Việt An. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các thôn, các doanh nghiệp nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã
- Thường trực HĐND xã;
- UBNDTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, TYT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Luận

